

Số: 31 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình,
trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của
Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ
máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02
cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước
của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư
pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân
dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 11/TTr-STP ngày
14 tháng 7 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 61/TTr-SNV ngày
22 tháng 7 năm 2025;*

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình, trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình, trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2025.

2. Quyết định này bãi bỏ:

a) Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam;

b) Quyết định số 68/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình;

c) Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
 - Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
 - Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Website Chính phủ;
 - Trung tâm Thông tin - Công báo;
 - Lưu: VT, VP2, VP7.
- LQ_VP7_NV.2025

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình, trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31 /2025/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình là đơn vị sự nghiệp công lập **trực** thuộc Sở Tư pháp (gọi tắt là Trung tâm) do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, có tư cách pháp nhân, con dấu, được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp và sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở làm việc: Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

- Thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý;
- Xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp pháp lý dài hạn và hằng năm ở địa phương trình Giám đốc Sở Tư pháp phê duyệt;
- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Tổ chức truyền thông về trợ giúp pháp lý theo quy định;
- Bồi thường thiệt hại do lỗi của người thuộc tổ chức mình gây ra trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý;
- Giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý;
- Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý cho Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm; cộng tác viên trợ giúp pháp lý của Trung tâm; hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ cho tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý; tổ

chức nghiên cứu, khảo sát, tổ chức hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý cho Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên của Trung tâm;

h) Quản lý, theo dõi, kiểm tra hoạt động trợ giúp pháp lý của Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên và viên chức khác của Trung tâm theo thẩm quyền; đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý;

i) Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

k) Đề xuất việc khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác trợ giúp pháp lý ở địa phương;

l) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết, cập nhật phần mềm vụ việc trợ giúp pháp lý;

m) Thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công;

n) Báo cáo Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp thẻ, thu hồi Thẻ trợ giúp viên pháp lý;

o) Thực hiện các nhiệm vụ khác do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ủy quyền hoặc yêu cầu; các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp giao.

2. Quyền hạn

a) Cử người thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý;

b) Từ chối thụ lý vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật;

c) Chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý khác theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý;

d) Đề nghị các cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý;

đ) Ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với luật sư, cộng tác viên trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật;

e) Lựa chọn hồ sơ đề nghị làm cộng tác viên trợ giúp pháp lý trình Giám đốc Sở Tư pháp xem xét cấp Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý;

g) Phân công trợ giúp viên pháp lý hướng dẫn người tập sự trợ giúp pháp lý;

h) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến giải quyết vụ việc trợ giúp pháp lý;

i) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm có: Giám đốc và các Phó Giám đốc (*số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền*).

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về kết quả công tác được giao.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ I;

c) Phòng Nghiệp vụ II;

d) Các phòng có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và các viên chức. Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước

a) Các Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình, gồm có:

- Chi nhánh số 1 Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình: Trụ sở đặt tại phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình;

- Chi nhánh số 2 Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình: Trụ sở đặt tại phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình;

b) Chi nhánh có con dấu để giao dịch, sử dụng cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trợ giúp pháp lý. Trung tâm chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của các Chi nhánh;

c) Chi nhánh có Trưởng Chi nhánh là Trợ giúp viên pháp lý, do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật và quy định phân công, phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trưởng Chi nhánh chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về hoạt động của Chi nhánh;

d) Chi nhánh có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

4. Số lượng người làm việc của Trung tâm

Chỉ tiêu số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trung tâm và nằm trong tổng chỉ tiêu số lượng người làm việc của Sở Tư pháp được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm có trách nhiệm thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Trung tâm báo cáo bằng văn bản về Sở Tư pháp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.